

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN ĐỒN
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 33 /2021/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vân Đồn, ngày 07 tháng 5 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2021/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn X, sinh năm 1965;

CCCD số: 022065001916 do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 02/4/2019

Đăng ký HKTT: Thôn H, xã X, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

- Bị đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1977;

CCCD số: 022177002974 do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 27/02/2019

Nơi cư trú: Thôn H, xã X, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn X và chị Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Văn X và chị Phạm Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Phạm Văn X và chị Phạm Thị T có 02 con chung là Phạm Thị T, sinh ngày 13/10/1996 và Phạm Văn S, sinh ngày 21/9/1999, cả hai con chung hiện đã thành niên, không có nhược điểm về thể chất, tâm thần, vì vậy anh X, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Anh Phạm Văn X và chị Phạm Thị T không có tài sản chung, vì vậy anh X, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ chung:** Không có.

- **Về án phí:** Anh Phạm Văn X tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trả lại cho anh Phạm Văn X số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí anh X đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0002037 ngày 26/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Vân Đồn;*
- *UBND xã Xíá, Vân Đồn*
- *Chi cục THADS Vân Đồn*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Hồng Ninh